

NÂNG CAO KỸ NĂNG NGHE CHO SINH VIÊN NĂM HAI CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH: NGHIÊN CỨU VỀ CÁC KỸ THUẬT GHI CHÚ

LÊ MAI VÂN* - PHAN THANH QUYÊN** - TRẦN THUY LINH***

Tóm tắt: Nghiên cứu này được thực hiện nhằm tìm hiểu nhận thức của giáo viên và nhận thức của sinh viên về kỹ thuật ghi chú trong bối cảnh giáo dục đại học tại Việt Nam. Dữ liệu của nghiên cứu được thu thập từ các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc với giáo viên và bảng khảo sát với sinh viên chuyên Anh năm thứ hai. Kết quả nghiên cứu cho thấy sự ủng hộ tích cực của cả giảng viên và sinh viên đối với việc sử dụng kỹ thuật ghi chú vì nó có thể giúp sinh viên ghi nhớ và hiểu thông tin trong bài nghe tốt hơn, từ đó phát triển khả năng nghe của sinh viên. Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra những thách thức của kỹ thuật ghi chú có thể ảnh hưởng đến hiệu quả của kỹ thuật ghi chú trong quá trình học nghe.

Từ khóa: Kỹ thuật ghi chú, nhận thức, hoạt động nghe.

Abstract: This study was conducted to understand teachers' and students' perceptions of note-taking techniques in the context of Vietnamese higher education. Data for the study were collected from semi-structured interviews with teachers and surveys with second-year English major students. Research results show strong support of both teachers and students for this listening technique as it could facilitate students remember and understand information of the listening texts better, thus developing students' listening ability. Research results also explore the challenges of note-taking techniques that might affect the effectiveness of note-taking technique in listening tasks.

Keywords: Note-taking techniques, perception, listening activity.

1. Đặt vấn đề

Khả năng nghe hiểu ngôn ngữ nói đóng vai trò quan trọng trong học tập, giao tiếp và phát triển cá nhân. Nghe hiệu quả giúp tiếp thu ngôn ngữ, tư duy phản biện, đồng cảm và thành công trong học tập (Nation và Jonathan [11]). Tuy nhiên, nghe là một quá trình diễn giải phức tạp, đòi hỏi người nghe so sánh thông tin mới với kiến thức sẵn có (Rost [14]). Do đó, kỹ thuật ghi chú được xem như một công cụ hữu ích để ghi lại kiến thức quan trọng, nâng cao khả năng nghe hiểu và phát triển năng lực nghe.

Ghi chú là một kỹ thuật có ích cho phép người học ghi lại những kiến thức quan trọng để sử dụng trong tương lai. “Lý do chính đáng để ghi chú là bạn không bao giờ có thể nghe lại bài phát biểu hoặc bài thuyết trình” (Hayati và Jalilifar [7, tr.101]). Nói cách khác, việc ghi chú được sử dụng “để tránh tình trạng thiếu thông tin nội dung” (Khair và Syukri [8, tr.57]). Tuy nhiên, việc ghi chú trong khi nghe là một thách thức đáng kể đối với người học tiếng Anh vì nó có khả năng làm sinh viên mất tập trung trong quá trình nghe.

* TS - Trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội; Email: vanlm@hau.edu.vn

** ThS - Trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội; Email: phanquyenht@gmail.com

*** Học viên cao học - Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội; Email: thuylinh.ttl.2000@gmail.com

Một số nghiên cứu đã được thực hiện nhằm chỉ ra nhận thức của giáo viên và học sinh về chiến lược ghi chú, tuy nhiên nghiên cứu về chủ đề này còn hạn chế trong bối cảnh dạy và học tiếng Anh ở Việt Nam. Vì vậy, nghiên cứu này được tiến hành để trả lời hai câu hỏi chính: 1) Quan điểm của giảng viên về việc sử dụng kỹ thuật ghi chú trong việc cải thiện kỹ năng nghe? 2) Quan điểm của sinh viên về việc sử dụng kỹ thuật ghi chú trong việc cải thiện kỹ năng nghe?

2. Cơ sở lý luận

2.1. Kỹ năng nghe tiếng Anh

2.1.1. Khái niệm

Khả năng nghe hiểu đã được nhiều nhà nghiên cứu định nghĩa, trong đó Gary Buck đưa ra một mô tả đặc biệt rõ ràng. Theo Buck, “nghe hiểu bao gồm việc tích cực xây dựng ý nghĩa bằng cách áp dụng kiến thức vào âm thanh phát ra”, bao gồm “nhiều loại kiến thức: ngôn ngữ và phi ngôn ngữ” [2, tr.31]. Ông cho rằng, việc hiểu thông điệp có thể bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố, chẳng hạn như đặc điểm của người nói, tình huống hoặc người nghe. Vandergrift coi kỹ năng nghe là “một quá trình phức tạp, tích cực, trong đó người nghe phải phân biệt giữa các âm thanh, hiểu từ vựng và cấu trúc ngữ pháp, diễn giải trọng âm và ngữ điệu, ghi nhớ và diễn giải nó trong bối cảnh văn hóa xã hội trực tiếp cũng như rộng hơn” [21, tr.168].

2.1.2. Khó khăn mà người học phải đối mặt trong quá trình học nghe

Nhiều nghiên cứu nhấn mạnh các khó khăn khác nhau trong lớp học nghe. Một trong những vấn đề khó khăn nhất là việc người học gặp phải những âm tiếng Anh không tồn tại trong ngôn ngữ mẹ đẻ của mình. Ur [19] chỉ ra những trở ngại đáng kể khác nhau đòi hỏi phải thực hành kỹ năng nghe tốt, chẳng hạn như nhận biết các âm thanh lạ, nắm bắt ngữ điệu và các kiểu nhấn

âm, dự đoán kết quả, diễn giải các giọng khác nhau và sử dụng các tín hiệu thính giác trong môi trường nghe nói.

Underwood [18] cũng đề cập đến những vấn đề thường gặp tương tự mà học sinh gặp phải trong các bài tập nghe, bao gồm tốc độ truyền tải, vốn từ vựng hạn chế, khó khăn trong việc theo dõi các tín hiệu chuyển tiếp, thiếu kiến thức tình huống, thách thức về khả năng tập trung và thói quen cố gắng hiểu mọi câu hỏi và câu trả lời đã nghe. Những trường hợp này luôn dẫn đến những khó khăn trong việc nghe hiểu. Hơn nữa, Hayati và Jalilifar [7] nêu bật một vấn đề phổ biến khác mà người nghe gặp phải là sự mờ nhạt nhanh chóng của nội dung họ vừa nghe.

2.2. Kỹ thuật ghi chú

2.2.1. Khái niệm

Có nhiều định nghĩa khác nhau về kỹ thuật ghi chú, nhấn mạnh các khía cạnh và mục đích khác nhau. Ghi chú là “một quá trình đòi hỏi phải xử lý nhận thức; nó bao gồm một số bước; nghĩa là nghe, hiểu, phân tích, lựa chọn và viết dưới dạng ghi chú” (Ozbay [12, tr.88]). Ghi chú là một kỹ thuật hữu ích trong các tình huống thông tin được chia sẻ và có thể hỗ trợ ghi lại thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phân tích (Van der Meer [20]) và gọi lại thông tin (Boch và Piolat [1]; Hayati và Jalilifar [7]; Clark và các cộng sự [3]). Những ghi chú này đóng một vai trò quan trọng trong việc thu thập thông tin từ các nguồn khác nhau như bài giảng, sách hoặc các tình huống khác cần lưu giữ kiến thức để tham khảo trong tương lai.

2.2.2. Vai trò và thách thức của kỹ thuật ghi chú

Kỹ thuật ghi chú được biết đến rộng rãi như một kỹ thuật có giá trị để nâng cao khả năng tập trung và ghi nhớ thông tin của học sinh (Dunkel [5]). Nó đóng vai trò quan trọng trong việc ghi nhận và tham gia thảo luận, đặc biệt hữu ích cho sinh viên đại học khi

chuyển sang môi trường giảng đường lớn.

Nhiều nghiên cứu đã chứng minh lợi ích của kỹ thuật ghi chú trong các bài học nghe (Boch và Piolat [1]; Clark và các cộng sự [3], Hayati và Jalilifar [7],...). Tuy nhiên, sinh viên quốc tế thường gặp khó khăn trong việc ghi chép và nghe hiểu, dẫn đến thách thức trong việc hiểu và tham gia lớp học. Ghi chú hỗ trợ trí nhớ bằng cách ghi lại nội dung bài giảng hoặc bài thuyết trình, giúp chống lại việc mất thông tin nhanh chóng. Kỹ năng ghi chép không chỉ cần thiết cho việc học mà còn hữu ích trong công việc và cuộc sống. Việc ghi chú trở nên bắt buộc vì không thể xem lại các cuộc trò chuyện hoặc bài thuyết trình, khiến việc nắm bắt và lưu giữ thông tin trở nên cần thiết.

2.3. Các nghiên cứu trước đây

Các nghiên cứu trước đây bao gồm các nghiên cứu của Di Vesta & Gray [4], Monereo và Pérez [10], Shambaugh [15], Stahl và các cộng sự [17] đã khám phá việc ghi chú qua các thời gian khác nhau, mỗi thời kỳ tập trung vào các khía cạnh riêng biệt. Nghiên cứu trong những năm 1960 và 1970 chủ yếu tập trung vào việc khám phá cách ghi chú tác động đến các yếu tố nhận thức như khả năng tập trung, khả năng ghi nhớ và khả năng hiểu. Nó nhằm mục đích xác định liệu việc ghi chú có giúp tăng cường mã hóa hoặc lưu giữ thông tin hay không.

Những nghiên cứu gần đây hơn như của Spires và Stone [16], Kiewra và Benton [9], Dunkel và Davey [5] đã tập trung vào động lực học trong lớp khi giáo viên muốn khuyến khích những hình thức ghi chú cụ thể. Những nghiên cứu này đã nhấn mạnh tầm quan trọng của quan niệm của giáo viên và học sinh về việc ghi chép và chức năng của chúng trong việc xây dựng kiến thức cho học sinh.

Kiewra và Benton [9] đã thực hiện một nghiên cứu về mối tương quan giữa thói quen ghi chú bài giảng, năng lực học tập và các chỉ

số khác nhau về kỹ năng nhận thức. Phát hiện của họ cho thấy số lượng ghi chú có liên quan đến thành công trong học tập. Có một sự nhất trí chung giữa các sinh viên đại học và các giáo sư ở Hoa Kỳ rằng việc ghi chú trong bài giảng là có lợi cho việc học và ghi nhớ thông tin, như Dunkel và Davey đã nhấn mạnh.

3. Cách thức tiến hành

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu trong nghiên cứu này bao gồm 4 giảng viên dạy tiếng Anh đang giảng dạy tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Những giảng viên này là giảng viên cơ hữu của nhà trường và đã có ít nhất 5 năm kinh nghiệm dạy học. Ngoài ra, 100 sinh viên năm hai chuyên ngành tiếng Anh trình độ tiếng Anh ở mức A2 đến B1 cũng tham gia vào nghiên cứu này. Nghiên cứu được thực hiện vào học kỳ 1 năm học 2023-2024.

3.2. Công cụ nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng hai công cụ nghiên cứu là bảng khảo sát với sinh viên và phỏng vấn bán cấu trúc với giáo viên. Bảng khảo sát với các lựa chọn trả lời theo thang đo Likert-scale từ 1 đến 5 theo mức độ từ hoàn toàn không đồng ý đến hoàn toàn đồng ý được sử dụng vì nó đặc biệt “hữu ích cho việc đánh giá sự tham gia về mặt cảm xúc và nhận thức vốn không thể quan sát trực tiếp và cần được suy ra từ các hành vi” và là “phương pháp phổ biến nhất để đánh giá sự tham gia của sinh viên” (Fredricks và McColskey [6, tr.765]. Đồng thời, các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc được sử dụng trong nghiên cứu này bởi vì nó cho phép nhà nghiên cứu điều tra quan điểm, thái độ, kinh nghiệm và động cơ của các cá nhân liên quan đến các vấn đề cụ thể (Qu và Dumay [13]). Tất cả thông tin của những người tham gia phỏng vấn đều được mã hóa và thông tin trong cuộc phỏng vấn đều được ghi lại bằng văn bản cho bước phân tích tiếp theo.

3.3. Thu thập và xử lý dữ liệu

3.3.1. Thu thập dữ liệu

Đầu tiên, bảng câu hỏi được thực hiện bằng cách sử dụng nền tảng khảo sát trực tuyến của Google gửi tới 100 sinh viên năm 2 đang học chuyên ngành Tiếng Anh tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Kết quả thu được 100 phản hồi. Sau đó, 4 giáo viên dạy các lớp học nghe được mời tham gia vào cuộc phỏng vấn trực tiếp, giúp làm rõ các kết quả thu thập được từ khảo sát định lượng. Các cuộc phỏng vấn đã được thực hiện tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội và kéo dài từ 30 đến 45 phút cho mỗi cuộc phỏng vấn. Tất cả các cuộc phỏng vấn đã được ghi âm và sao chép vào một tệp tin trên máy tính làm cơ sở cho việc phân tích dữ liệu tiếp theo. Tất cả những người tham gia phỏng vấn đều được mã hóa tên để đảm bảo danh tính.

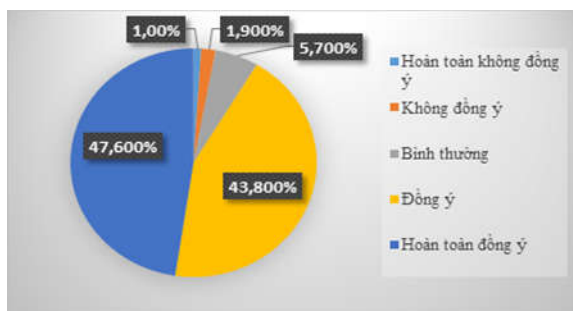
3.3.2. Xử lý dữ liệu

Microsoft Excel và Google Forms được sử dụng để tìm ra dữ liệu được thu thập từ bảng câu hỏi và trình bày trực quan các phát hiện thông qua biểu đồ. Các cuộc phỏng vấn đã được tiến hành và dữ liệu thu được đều được ghi âm và chép lại dưới dạng văn bản để nâng cao độ tin cậy và giá trị của kết quả thu được.

4. Kết quả nghiên cứu

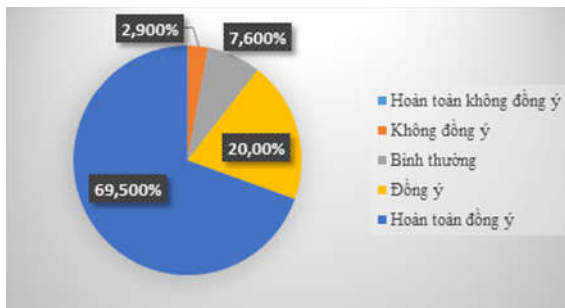
4.1. Kết quả từ bảng khảo sát

4.1.1. Quan điểm của sinh viên về lợi ích của kỹ thuật ghi chú



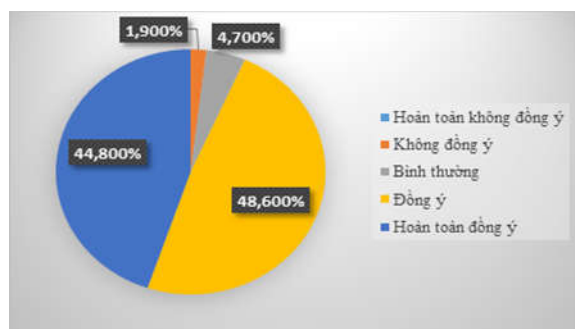
Biểu đồ 1. Khả năng trả lời các câu hỏi khi so sánh với việc không ghi chú

Kết quả được cung cấp cho thấy nhận thức của người tham gia về tác động của việc ghi chú đối với khả năng trả lời câu hỏi của họ so với việc không ghi chú. Phần lớn (47,6%) hoàn toàn đồng ý và 43,8% đồng ý rằng việc ghi chú giúp nâng cao khả năng trả lời câu hỏi của họ. Trong khi đó, chỉ một phần nhỏ bày tỏ sự không đồng tình hoặc trung lập, với 1,9% không đồng ý, 1,0% rất không đồng ý và 5,7% còn lại là trung lập. Phản hồi cực kỳ tích cực cho thấy sự đồng thuận về giá trị của việc ghi chú trong việc tạo điều kiện thuận lợi cho việc học và ghi nhớ thông tin, cho thấy việc nên tiếp tục tích hợp nó vào thực tiễn giáo dục để tối ưu hóa kết quả học tập.



Biểu đồ 2. Thu thập thông tin từ nguồn âm thanh tốt hơn

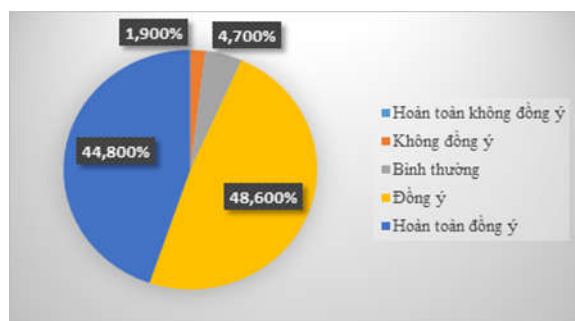
Kết quả cho thấy, ý kiến của người tham gia về hiệu quả của việc ghi chú trong việc tiếp thu kiến thức từ các nguồn âm thanh. 69,5% trong số 100 người được hỏi hoàn toàn đồng ý và 20% đồng ý rằng việc ghi chú sẽ hỗ trợ việc nhớ lại thông tin từ các nguồn âm thanh. Ngược lại, một tỉ lệ nhỏ số người được hỏi không đồng ý hoặc trung lập, với 2,9% bày tỏ sự không đồng tình và 7,6% vẫn giữ thái độ trung lập. Có thể thấy, những người tham gia thường tin rằng ghi chú có hiệu quả trong việc nâng cao khả năng hiểu và ghi nhớ thông tin được cung cấp dưới dạng âm thanh. Qua đó, nhấn mạnh tầm quan trọng của chiến lược ghi chú trong việc cải thiện kết quả học tập và vai trò quan trọng của chúng trong việc thúc đẩy thói quen học tập hiệu quả, đặc biệt là trong môi trường học tập sử dụng kỹ năng nghe.



Biểu đồ 3. Thành công hơn trong khóa học nghe

Kết quả chỉ ra rằng, trong số người được hỏi, 44,8% hoàn toàn đồng ý và 48,6% đồng ý rằng việc ghi chép đầy đủ là rất quan trọng để thành công trong các lớp nghe. Ngược lại, một tỉ lệ nhỏ người tham gia không đồng ý hoặc trung lập, với 1,9% bày tỏ sự không đồng tình và 4,7% vẫn giữ thái độ trung lập. Kết quả thể hiện nhận thức chung của những người tham gia về tầm quan trọng cốt yếu của quy trình ghi chú hiệu quả để thành công trong các khóa học dựa trên kỹ năng nghe. Nhiều người ủng hộ mạnh mẽ việc sử dụng các phương pháp ghi chú có chủ ý vào quy trình giáo dục để nâng cao khả năng hiểu, trí nhớ và thành tích học tập trong các tình huống nhấn mạnh đến khả năng nghe. Đồng thời, phát triển kỹ năng ghi chú trong khi tham gia vào quá trình nghe sẽ nâng cao hiệu suất của học sinh trong lớp.

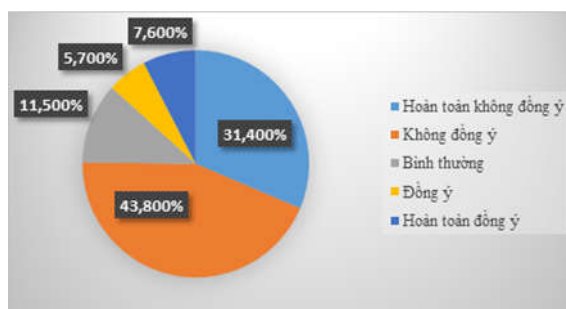
4.1.2. Quan điểm của sinh viên về khó khăn của kỹ thuật ghi chú



Biểu đồ 4. Ảnh hưởng đến sự tập trung của sinh viên

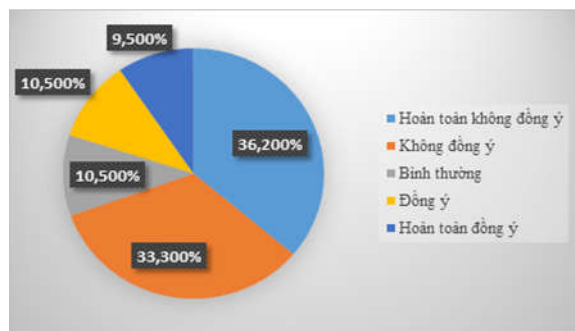
Kết quả được cung cấp cho thấy trải nghiệm của người tham gia khi nhắc đến kỹ

thuật ghi chú và khả năng mất tập trung khi tiếp thu thông tin dựa trên âm thanh của người học. Phần lớn (52,4%) hoàn toàn không đồng ý và 7,6% không đồng ý rằng việc ghi chú trên giấy cản trở sự tập trung của họ. Ngoài ra, 16,2% bày tỏ quan điểm trung lập, 15,2% đồng ý và 8,6% hoàn toàn đồng ý với ý kiến này. Nhiều người tham gia không nghĩ rằng việc ghi chú trên giấy giúp họ tăng cường sự tập trung khi xử lý thông tin âm thanh. Một thiểu số đáng kể thừa nhận đã gặp phải sự can thiệp và nhấn mạnh sự cần thiết phải nghiên cứu thêm về các yếu tố ảnh hưởng đến mối liên hệ giữa phương pháp ghi chú và mức độ tập trung khi tiếp thu thông tin.



Biểu đồ 5. Khó khăn trong việc đưa ra câu trả lời

Kết quả được cung cấp đã kiểm tra nhận thức của người tham gia về tác động của việc ghi chú đối với khả năng trả lời câu hỏi của họ. Trong số 100 người được hỏi, 31,4% hoàn toàn không đồng ý và 43,8% không đồng ý rằng việc ghi chú khiến việc trả lời câu hỏi trở nên khó khăn. Ngoài ra, 11,5% bày tỏ quan điểm trung lập, trong khi tỉ lệ nhỏ hơn đồng ý (5,7%) hoặc hoàn toàn đồng ý (7,6%) với ý kiến trên. Những người tham gia thường tin rằng việc ghi chú không gây khó khăn đáng kể khi trả lời các câu hỏi. Tuy nhiên, một tỉ lệ nhỏ thừa nhận đang gặp phải một số thách thức, nhấn mạnh sự cần thiết phải nghiên cứu bổ sung về các yếu tố ảnh hưởng đến mối liên hệ giữa phương pháp ghi chú và khả năng trả lời câu hỏi.



Biểu đồ 6. Khó khăn trong việc phân tích thông tin từ các nguồn âm thanh

Kết quả cho thấy quan điểm của người tham gia về việc ghi chú ảnh hưởng như thế nào đến khả năng phân tích thông tin từ các nguồn âm thanh của họ. Có 36,2% hoàn toàn không đồng ý và 33,3% không đồng ý rằng việc ghi chú làm phức tạp việc phân tích thông tin thính giác. Hơn nữa, 10,5% thể hiện ý kiến trung lập, với tỉ lệ đồng ý (10,5%) hoặc hoàn toàn đồng ý (9,5%) với khẳng định trên. Những người tham gia nghĩ rằng việc ghi chép không ảnh hưởng đáng kể đến khả năng đánh giá thông tin thính giác của họ. Một nhóm nhỏ thừa nhận cần phải nghiên cứu thêm về các yếu tố ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa kỹ thuật ghi chú và xử lý thông tin trong môi trường học tập dựa trên âm thanh.

4.2. Kết quả từ phỏng vấn

Trong giai đoạn tiếp theo của nghiên cứu, 4 giảng viên tham gia được yêu cầu trả lời các câu hỏi mở trong các cuộc phỏng vấn bán cấu trúc. Các câu hỏi phỏng vấn đầu tiên nhằm tìm hiểu về quan điểm của giảng viên về tầm quan trọng của kỹ thuật ghi chú trong việc nâng cao kỹ năng nghe hiểu của sinh viên. Tất cả giảng viên tham gia phỏng vấn đều thể hiện cái nhìn tích cực về tầm quan trọng của chiến lược ghi chú trong lớp học nghe.

“Ghi chú giúp học sinh tập trung và nhận biết thông tin quan trọng trong hoạt động nghe, nâng cao kỹ năng nghe hiểu” (GV1).

“Tôi coi kỹ thuật ghi chú là chiến lược thiết yếu để phát triển nhận thức của sinh viên

trong quá trình học nghe, thúc đẩy tư duy phản biện và kỹ năng tự giám sát” (GV3).

Nhìn chung, tất cả các giảng viên đều đánh giá cao tầm quan trọng của kỹ năng ghi chú trong quá trình phát triển kỹ năng học nghe của sinh viên.

“Theo quan điểm của tôi, kỹ thuật ghi chú đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao kỹ năng nghe hiểu của sinh viên bằng cách cung cấp bản ghi hữu hình về nội dung âm thanh và thúc đẩy sự tham gia tích cực và xử lý tài liệu sâu hơn” (GV4).

Câu hỏi phỏng vấn tiếp theo nhằm mục đích hỏi về lợi ích của kỹ năng ghi chú trong việc nâng cao kỹ năng nghe hiểu của sinh viên, tất cả giảng viên đều nhấn mạnh giá trị của kỹ thuật ghi chú trong việc cải thiện kỹ năng học nghe cho sinh viên.

“Bằng cách tích cực tham gia vào tài liệu thông qua ghi chú, sinh viên phát triển tư duy phản biện và phân biệt ý chính và chi tiết hỗ trợ” (GV2).

“Việc kết hợp ghi chú vào thực hành nghe giúp tăng cường khả năng ghi nhớ và truy xuất thông tin của sinh viên, cuối cùng dẫn đến cải thiện hiệu suất trong các bài đánh giá và ứng dụng trong thực tế” (GV4).

Khi được hỏi thêm về những thách thức hoặc trở ngại trong việc sử dụng kỹ thuật ghi chú để nâng cao kỹ năng nghe hiểu của sinh viên, tất cả các câu trả lời đều nhấn mạnh những thách thức liên quan đến việc tích hợp các kỹ thuật ghi chú trong hoạt động nghe, cụ thể:

“Tôi thấy sinh viên thường gặp khó khăn với tốc độ của âm thanh so với khả năng ghi chú của họ, dẫn đến ghi chú vội vã và thiếu đầy đủ, cản trở khả năng nắm bắt thông tin quan trọng” (GV2).

“Một thách thức khác mà sinh viên gặp phải là thiếu các chiến lược ghi chú hiệu quả. Nhiều sinh viên cần sự hướng dẫn và thực

hành để sắp xếp ghi chú hỗ trợ hiểu nội dung” (GV3).

“Tôi nhận thấy rằng một số sinh viên gặp khó khăn khi chuyển từ nghe thụ động sang tham gia tích cực thông qua ghi chú. Họ có thể coi đó là một công cụ hữu ích để hiểu bài, không chỉ là gánh nặng bổ sung” (GV4).

Như vậy, toàn bộ giáo viên đã đưa ra các quan điểm khá đồng nhất về tầm quan trọng của chiến lược ghi chú trong quá trình học tập. Đồng thời, họ nhấn mạnh sự tham gia tích cực và các lợi ích khác nhau bao gồm hiểu sâu hơn, tăng cường khả năng ghi nhớ thông tin và bồi dưỡng tư duy phản biện, tổ chức và kỹ năng học tập độc lập. Giảng viên minh họa một cách sinh động những khó khăn mà sinh viên gặp phải, nêu bật những thách thức trong việc cân bằng việc nghe với ghi chú, theo kịp tốc độ của âm thanh, thiếu chiến lược ghi chú hiệu quả và nhận thức về việc ghi chú là khó khăn hơn là có lợi. Những hiểu biết sâu sắc này cũng cố nhiều mặt những thách thức mà sinh viên gặp phải trong việc tích hợp hiệu quả việc ghi chú vào quá trình luyện nghe của mình và nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cung cấp hướng dẫn và hỗ trợ để giải quyết những vấn đề này.

5. Thảo luận

Nghiên cứu chỉ ra rằng, việc sử dụng các kỹ thuật ghi chú trong lớp học nghe mang lại nhiều lợi ích cho cả sinh viên và giáo viên như khả năng lưu giữ thông tin, cải thiện khả năng hiểu nội dung âm thanh, tăng khả năng trả lời câu hỏi và lợi thế so sánh với những người không ghi chú. Các sinh viên trong nghiên cứu khẳng định rằng, việc ghi chú đóng một vai trò quan trọng trong lớp học nghe. Kết quả này cho thấy việc ghi chú trong hoạt động nghe ảnh hưởng đáng kể đến kỹ năng nghe hiểu của sinh viên. Nghiên cứu cho thấy phần lớn sinh viên tin rằng việc ghi chép mang tính chiến lược thực sự có lợi cho

việc nâng cao thành tích trong lớp. Việc ghi chú cho phép sinh viên rèn luyện khả năng nhận thức bậc cao vì nó đòi hỏi sự chú ý đến bài giảng, tích cực lắng nghe người hướng dẫn, giải mã tài liệu và diễn giải nó. Kết quả nghiên cứu còn cho thấy việc ghi chép còn giúp học sinh trả lời các câu hỏi dễ dàng và hiệu quả hơn. Phát hiện này đã khẳng định rằng, việc ghi chú trong quá trình nghe có hiệu quả đối với điểm nghe hiểu của người học và có thể giúp người học trả lời các câu hỏi một cách dễ dàng.

Kết quả của nghiên cứu cũng chỉ ra những khó khăn thách thức với sinh viên khi áp dụng chiến lược ghi chú trong khi học nghe. Học sinh có thể thấy rằng mình dễ bị phân tâm trong quá trình nghe, khó trả lời câu hỏi, khó phân tích thông tin, bối rối khi cố gắng hiểu thông tin. Giáo viên tin rằng học sinh rất dễ gặp khó khăn trong việc cân bằng giữa ghi chú và nghe. Kết quả này chỉ ra rằng học sinh nhận thấy khó khăn trong việc cân bằng giữa nghe, hiểu, lựa chọn thông tin quan trọng và viết cùng một lúc. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy những thách thức về kỹ thuật ghi chép trong lớp học nghe như tốc độ âm thanh phát ra, tốc độ nghe hiểu của học sinh; dễ mất tập trung,...

6. Kết luận và khuyến nghị

Ghi chú là yếu tố quan trọng trong việc phát triển khả năng nghe hiểu và năng lực nghe của sinh viên. Đặc biệt, cả giảng viên và sinh viên đều khẳng định lợi ích to lớn của chiến lược học tập này. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy những thách thức mà sinh viên gặp phải khi ghi chú trong quá trình học nghe.

Dựa trên kết quả nghiên cứu, một số khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của việc ghi chép nói riêng và kỹ năng nghe của sinh viên nói chung được thiết lập. Thứ nhất, sinh viên cần nhận thức được tầm quan trọng của kỹ thuật ghi chú và thực hành phương

pháp này thường xuyên hơn để nâng cao hiệu quả, từ đó phát huy được năng lực nghe của mình. Thứ hai, trong các bài nghe, giảng viên nên gợi ý những chiến lược hiệu quả và giúp sinh viên lựa chọn những chiến lược phù hợp. Giảng viên nên trình bày và giải thích các chiến lược ghi chú cho sinh viên hiểu và thực hiện. Cuối cùng, giảng viên nên cập nhật công nghệ thường xuyên vì nó có thể mang lại một số kỹ thuật mới cho việc giảng dạy và ghi chú.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Boch, F., and Piolat, A., "Note Taking and Learning: A Summary of Research", *The WAC Journal*, Vol. 16, pp. 101-113, 2005.
- [2] Buck, G., *Assessing listening*, Cambridge University Press, Cambridge, 2001.
- [3] Clark, M., Wayland, S., Osthus, P., Brown, K. G., Castle, S., & Ralph, A., "The effects of note taking on foreign language listening comprehension", *University of Maryland Center for Advanced Study of Language*, 2014.
- [4] Di Vesta, F. J., & Gray, G. S., "Listening and note taking: II. Immediate and delayed recall as functions of variations in thematic continuity, note taking, and length of listening-review intervals", *Journal of Educational Psychology*, Vol. 64, No. 3, pp. 278-287, 1973.
- [5] Dunkel, P., & Davey, S., "The heuristic of lecture notetaking: Perceptions of American and international student regarding the value and practice of notetaking", *English For Specific purposes*, Vol. 8, pp. 33-50, 1989.
- [6] Fredricks, J. A., & McColskey, W., "The measurement of student engagement: A comparative analysis of various methods and student self-report instruments", in Sandra L. Christenson, Amy L. Reschly, Cathy Wylie (Editors), *Handbook of research on student engagement*, pp. 763-782, Springer, Boston, 2012.
- [7] Hayati, A. M., & Jalilifar, A., "The impact of note-taking strategies on listening comprehension of EFL learners", *English Language Teaching*, Vol. 2, No. 1, pp. 101-111, 2009.
- [8] Khair, I., & Syukri, M. A., "The effect of note-taking techniques in Massive Open Online Course (MOOC) towards listening comprehension of English department students", *Anglicist*, Vol. 7, No. 1, pp. 57-66, 2018.
- [9] Kiewra, K. A., & Benton, S. L., "The relationship between informationprocessing ability and note-taking", *Contemporary Educational Psychology*, Vol. 13, pp. 33-44, 1988.
- [10] Monereo, C., & Pérez, M. L., "La incidencia de la toma de apuntes sobre el aprendizaje significativo. Un estudio en enseñanza superior", *Infancia y Aprendizaje*, No. 73, pp. 65-86, 1996.
- [11] Nation, I. S. P., & Jonathan, N., *Teaching ESL/EFL Listening and Speaking*, Routledge, New York, 2009.
- [12] Ozbay, M., *Listening Education as a Language Skill*, Akcag Publications, Ankara, 2005.
- [13] Qu, S. Q., & Dumay, J., "The qualitative research interview", *Qualitative Research in Accounting & Management*, Vol. 8, Issue 3, pp. 238-264, 2011.
- [14] Rost, M., *Teaching and researching listening*, Longman, London, 2002.
- [15] Shambaugh, R. N., "Personalized Meanings: The Cognitive Potentials of Visual Notetaking", *Paper presented at the Annual Eastern Educational Research Association Conference*, 1994.
- [16] Spires, H. A., & Stone, P. D., "The directed notetaking activity: A self-questioning approach", *Journal of Reading*, Vol. 33, Issue 1, Vol. 36-39, 1989.
- [17] Stahl, N. A., King, J. R., & Henk, W. A., "Enhancing students' note-taking through training and evaluation", *Journal of Reading*, Vol. 34, No. 8, pp. 614-622, 1991.
- [18] Underwood, M., *Teaching listening*, Longman, New York, 1989.
- [19] Ur, P., *Teaching listening comprehension*, Cambridge University Press, Cambridge, 2007.
- [20] Van der Meer, J., "Students' Note-Taking Challenges in the Twenty-First Century: Considerations for Teachers and Academic Staff Developers", *Teaching in Higher Education*, Vol. 17, pp. 13-23, 2012.
- [21] Vandergrift, L., *Listening: Theory and practice in modern foreign language competence*, Good Practice Guide, 2002.